

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa
(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang

Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm

Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu
Sài Gòn 1998

--- o0o ---

Tập 21
QUYÊN THỨ 506
HỘI THỨ BA

Phẩm
ĐỊA NGỤC
Thứ 10 - 2

**Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng:
Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm tức
là Đại Ba-la-mật-đa?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Người duyên ý nào khởi
thuyết như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm tức
là Đại Ba-la-mật-đa? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch
Thế Tôn! Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm đối sắc
chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ, đối thọ tướng hành
thức cũng chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Như vậy
cho đến đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề**

chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ, đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cũng chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Đối sắc chẳng làm nhóm chẳng làm tan, đối thọ tướng hành thức cũng chẳng làm nhóm chẳng làm tan. Như vậy cho đến đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chẳng làm nhóm chẳng làm tan, đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cũng chẳng làm nhóm chẳng làm tan. Đối sắc chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng, đối thọ tướng hành thức cũng chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng. Như vậy cho đến đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng, đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cũng chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng. Đối sắc chẳng làm rộng chẳng làm hẹp, đối thọ tướng hành thức cũng chẳng làm rộng chẳng làm hẹp. Như vậy cho đến đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chẳng làm rộng chẳng làm hẹp, đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cũng chẳng làm rộng chẳng làm hẹp. Đối sắc chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực, đối thọ tướng hành thức cũng chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực. Như vậy cho đến đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực, đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cũng chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực. Tôi duyên ý đây nên tác thuyết này: Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm tức là Đại Ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát mới học Đại thừa, nương dựa Bát-nhã cho đến Bồ thí Ba-la-mật-đa, khởi tưởng như vậy: Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm đối sắc chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ, chẳng làm nhóm chẳng làm tan, chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng, chẳng làm rộng chẳng làm hẹp, chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực. Như vậy cho đến đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ, chẳng làm nhóm chẳng làm tan, chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng, chẳng làm rộng chẳng làm hẹp, chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực. Bồ-tát Ma-ha-tát này, do khởi tưởng đây chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát mới học Đại thừa, nương dựa Bát-nhã cho đến Bồ thí Ba-la-mật-đa khởi tưởng như vậy: Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm đối sắc làm lớn làm nhỏ, làm nhóm làm tan, làm hữu lượng làm vô lượng, làm rộng làm hẹp, làm hữu lực làm vô lực. Như vậy cho đến đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác làm lớn làm nhỏ, làm nhóm làm tan, làm hữu lượng làm vô lượng, làm rộng làm hẹp, làm hữu lực làm vô lực. Bồ-tát Ma-ha-tát này, do khởi tưởng đây chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát mới học Đại thừa chẳng nương Bát-nhã cho đến Bồ thí Ba-la-mật-đa khởi tưởng như vậy: Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm đối sắc chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ, chẳng làm nhóm chẳng làm tan, chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng, chẳng làm rộng chẳng làm hẹp, chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực. Như vậy cho đến đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ, chẳng làm nhóm chẳng làm tan, chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng, chẳng làm rộng chẳng làm hẹp, chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực. Bồ-tát Ma-ha-tát này, do khởi tưởng đây chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát mới học Đại thừa chẳng nương Bát-nhã cho đến Bồ thí Ba-la-mật-đa khởi tưởng như vậy: Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm đối sắc làm lớn làm nhỏ, làm nhóm làm tan, làm hữu lượng làm vô lượng, làm rộng làm hẹp, làm hữu lực làm vô lực. Như vậy cho đến đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác làm lớn làm nhỏ, làm nhóm làm tan, làm hữu lượng làm vô lượng, làm rộng làm hẹp, làm hữu lực làm vô lực. Bồ-tát Ma-ha-tát này, do khởi tưởng đây chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Vì có sao? Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khởi tướng như vậy: Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm đối sắc hoặc làm lớn nhỏ chẳng làm lớn nhỏ, hoặc làm nhóm tan chẳng làm nhóm tan, hoặc làm hữu lượng vô lượng chẳng làm hữu lượng vô lượng, hoặc làm rộng hẹp chẳng làm rộng hẹp, hoặc làm hữu lực vô lực chẳng làm hữu lực vô lực. Như vậy cho đến đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hoặc làm lớn nhỏ chẳng làm lớn nhỏ, hoặc làm nhóm tan chẳng làm nhóm tan, hoặc làm hữu lượng vô lượng chẳng làm hữu lượng vô lượng, hoặc làm rộng hẹp chẳng làm rộng hẹp, hoặc làm hữu lực vô lực chẳng làm hữu lực vô lực. Như vậy tất cả đều chẳng phải quả Bát-nhã Ba-la-mật-đa bình đẳng tuôn chảy ra vậy.

Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khởi tướng như vậy: Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm đối sắc cho đến đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hoặc làm lớn nhỏ chẳng làm lớn nhỏ, hoặc làm nhóm tan chẳng làm nhóm tan, hoặc làm hữu lượng vô lượng chẳng làm hữu lượng vô lượng, hoặc làm rộng hẹp chẳng làm rộng hẹp, hoặc làm hữu lực vô lực chẳng làm hữu lực vô lực. Bồ-tát Ma-ha-tát này gọi đại hữu sở đắc, chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Chẳng phải vì tướng hữu sở đắc năng chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề

vậy. Sở dĩ vì sao? Vì hữu tình vô sanh vậy, vì vô tự tánh vậy, vì vô sở hữu vậy, vì không vậy, vì vô tướng vậy, vì vô nguyện vậy, vì xa lìa vậy, vì vắng lặng vậy, vì bất khả đắc vậy, vì bất khả tư nghì vậy, vì vô hoại diệt vậy, vì vô giác tri vậy, vì sức chẳng thành tựu vậy. Phải biết, Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng vô sanh, nói rộng cho đến sức chẳng thành tựu. Sắc cho đến tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vô sanh vậy, vô tự tánh vậy, vô sở hữu vậy, không vậy, vô tướng vậy, vô nguyện vậy, xa lìa vậy, vắng lặng vậy, bất khả đắc vậy, bất khả tư nghì vậy, vô hoại diệt vậy, vô giác tri vậy, sức chẳng thành tựu vậy. Phải biết, Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng vô sanh, nói rộng cho đến sức chẳng thành tựu. Tôi duyên ý đây nên khởi thuyết này: Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm tức là Đại Ba-la-mật-đa.

Bấy giờ, Xá-lợi-tử thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm kẻ năng tin hiểu được, chết từ chỗ nào sanh đến trong đây, phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vì trải qua bao lâu, từng gần gũi cúng dường bao nhiêu chỗ chư Phật, tu hành Bồ thí cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa đã trải mấy thời gian, làm sao tin hiểu được nghĩa thú sâu thẳm Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế?

Phật bảo: Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm kể năng tin hiểu được, là chết từ mười phương cõi ở trong pháp hội chư Phật đã phụng thờ, sanh đến trong đây. Phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề đã phải trải qua vô lượng vô số vô biên, trăm ngàn trăm ức muôn ức kiếp. Đã từng gần gũi cúng dường vô lượng vô số vô biên bất khả tư nghì, bất khả xưng lượng Phật Thế Tôn. Từ sơ phát tâm thường tu Bồ thí cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đã phải trải qua vô lượng vô số vô biên, trăm ngàn trăm ức muôn ức kiếp. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, hoặc thấy hoặc nghe bèn khởi nghĩ này: “Ta nay thấy Phật, nghe Phật thuyết pháp”. Bồ-tát Ma-ha-tát này đem vô tướng, vô nhị, vô sở đắc làm phương tiện, thời năng chính tin hiểu được nghĩa thú sâu thẳm Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế.

Cụ thọ Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm hãy có kể năng nghe năng thấy được chăng? Phật bảo: Thiện Hiện! Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm thật không kể năng nghe và năng thấy. Vì có sao? Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm thật chẳng phải pháp bị nghe bị thấy vậy.

Thiện Hiện phải biết: Sắc không nghe không thấy, vì các pháp độn vậy; thọ tướng hành thức

cũng không nghe không thấy, vì các pháp độn vậy. Nói rộng cho đến chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề không nghe không thấy, vì các pháp độn vậy. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cũng không nghe không thấy, vì các pháp độn vậy.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Các Bồ-tát Ma-ha-tát đã đời Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề nhóm chứa công hạnh chừng bao lâu mới năng tinh siêng tu học được Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm?

Phật bảo: Thiện Hiện! Đời trong việc này cần phân biệt nói. Thiện Hiện! Phải biết có Bồ-tát Ma-ha-tát từ sơ phát tâm tức năng tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm; cũng năng tu học Tĩnh lự, Tinh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa. Bồ-tát Ma-ha-tát này vì có phương tiện khéo léo, nên chẳng báng các pháp, chẳng thấy các pháp có thêm có bớt, thường chẳng chánh hạnh tương ưng Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thường chẳng xa lìa chư Phật Bồ-tát, từ một nước Phật đến một nước Phật muốn đem các phẩm vật đồ cúng thượng diệu cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen chư Phật, Bồ-tát tùy ý năng hiện, cũng năng ở kia trông các căn lành khiến mau viên mãn. Tùy chỗ thọ thân chẳng đọa trong bào thai bụng mẹ mà sanh. Tâm thường chẳng cùng phiền não ở tạp, cũng chẳng khởi tâm Nhị thừa.

Thường chẳng xa lìa thần thông thù thắng đạo các nước Phật, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật. Bồ-tát Ma-ha-tát này năng siêng tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm.

Lại có các thiện nam tử thiện nữ nhân Bồ-tát thừa, mặc dù từng được thấy hoặc trăm, hoặc ngàn, hoặc vô lượng Phật, ở chỗ chư Phật và đệ tử kia cũng tu hành nhiều bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã mà hữu sở đắc làm phương tiện, nên chẳng năng tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm cho đến Bồ thí Ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện phải biết! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thế, tâm sanh khinh mạn, bèn từ tòa dậy bỏ chúng mà đi. Kia đã khinh mạn Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, cũng khinh mạn Phật. Đã bỏ Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thế, cũng bỏ chư Phật. Nay trong chúng đây cũng có loại kia, nghe Ta tuyên nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm tâm chẳng cung kính bỏ chúng mà đi. Sở dĩ vì sao? Vì các thiện nam tử, thiện nữ nhân này đời trước nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm đã từng bỏ đi. Bởi sức thói quen kiếp trước, nay nghe Ta thuyết lại bỏ đi nữa! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm thân ngữ và tâm đều chẳng hòa hợp. Bởi đấy gây làm thêm lớn

tội nghiệp ngu si ác huệ. Bởi kia gây làm thêm lớn tội nghiệp ngu si ác huệ, nên nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm tức liền hủy báng chướng ngại nói bỏ. Kia đã hủy báng chướng ngại nói bỏ Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm tức là hủy báng chướng ngại nói bỏ Nhất thiết trí trí chư Phật ba đời. Kia khởi hủy báng chướng ngại nói bỏ Nhất thiết trí trí chư Phật ba đời tức liền gây làm thêm lớn năng cảm nghiệp thiếu Chánh pháp, đọa đại địa ngục, trải nhiều trăm năm cho đến qua nhiều trăm ngàn trăm ức muôn ức năm, chịu các đại khổ độc hại mãnh liệt. Vì kia trọng tội nên ở thế giới đây, từ một đại địa ngục lớn đến một đại địa ngục lớn, cho đến kiếp hỏa, kiếp thủy, kiếp phong chưa khởi, những lại chịu các đại khổ độc hại mãnh liệt. Nếu thế giới đây khi kiếp hỏa, kiếp thủy, kiếp phong khởi, kia nghiệp thiếu pháp vẫn chưa hết nên chết rồi chuyển sanh thế giới phương khác, cùng đồng loại này ở trong đại địa ngục trải nhiều trăm năm cho đến lâu nhiều trăm ngàn trăm ức muôn ức năm chịu các đại khổ độc hại mãnh liệt. Kia vì trọng tội nên ở thế giới khác từ một đại địa ngục đến một đại địa ngục cho đến kiếp hỏa, kiếp thủy, kiếp phong chưa khởi, những lại chịu các đại khổ độc hại mãnh liệt. Nếu thế giới kia khi kiếp hỏa, kiếp thủy, kiếp phong khởi, kia nghiệp thiếu pháp vẫn chưa hết, nên chết rồi chuyển sanh thế giới khác nữa, cùng đồng loại

này ở trong đại địa ngục trải nhiều trăm năm cho đến lâu nhiều trăm ngàn trăm ức muôn ức năm chịu các đại khổ độc hại mãnh liệt. Kia vì trọng tội nên ở thế giới khác nữa từ một đại địa ngục đến một đại địa ngục, cho đến kiếp hỏa, kiếp thủy, kiếp phong chưa khởi, những lại chịu các đại khổ độc hại mãnh liệt. Lần nữa như thế trải khắp trong đại địa ngục các thế giới khác mười phương, chịu các đại khổ độc hại mãnh liệt. Nếu các thế giới khác mười phương kia khi kiếp hỏa, kiếp thủy, kiếp phong khởi, kia nghiệp thiếu pháp vẫn chưa hết, nên chết rồi sanh trở lại trong đại địa ngục thế giới Kham Nhẫn đây, từ một đại địa ngục đến một đại địa ngục cho đến khi kiếp hỏa, kiếp thủy, kiếp phong chưa khởi, những lại chịu các đại khổ độc hại mãnh liệt. Nếu thế giới đây khi kiếp hỏa, kiếp thủy, kiếp phong khởi, kia nghiệp thiếu pháp vẫn chưa hết nên chết rồi sanh lại các thế giới khác, trải khắp trong đại địa ngục mười phương, chịu các đại khổ độc hại mãnh liệt. Luân hồi như thế lâu vô số kiếp.

Kia tội thiếu pháp nghiệp thế yếu bớt, từ địa ngục ra, đọa thú bàng sanh trải lâu nhiều trăm năm cho đến nhiều trăm ngàn trăm ức muôn ức năm chịu thân bàng sanh, gặp đủ các khổ tàn hại sợ hãi bức ngặt thảy. Vì tội chưa hết nên ở thế giới đây từ một chỗ hiểm ác đến một chỗ hiểm ác, cho đến kiếp

hỏa, kiếp thủy, kiếp phong chưa khởi, nhưng lại gặp đủ các khổ tàn hại sợ hãi bức ngặt thảy. Nếu khi ba tai phá hoại thế giới đây, kia nghiệp thiếu pháp dư thế chưa hết, chết rồi chuyển sanh thế giới phương khác, cùng đồng loại này trong thú bàng sanh trải nhiều trăm năm cho đến lâu nhiều trăm ngàn trăm ức muôn ức năm, gặp đủ các khổ tàn hại sợ hãi bức ngặt thảy. Tội chưa hết nên ở thế giới kia từ một chỗ hiểm ác đến một chỗ hiểm ác, cho đến kiếp hỏa, kiếp thủy, kiếp phong chưa khởi, nhưng lại gặp đủ các khổ tàn hại sợ hãi bức ngặt thảy. Nếu khi ba tai phá hoại thế giới kia, kia nghiệp thiếu pháp dư thế chưa hết, chết rồi chuyển sanh thế giới phương khác cùng đồng loại này trong thú bàng sanh trải nhiều trăm năm cho đến lâu nhiều trăm ngàn trăm ức muôn ức năm, gặp đủ các khổ tàn hại sợ hãi bức ngặt thảy. Vì tội chưa hết, nên ở thế giới khác từ một chỗ hiểm ác đến một chỗ hiểm ác, cho đến kiếp hỏa, kiếp thủy, kiếp phong chưa khởi, nhưng lại gặp đủ các khổ tàn hại sợ hãi bức ngặt thảy. Lần nữa như thế trải khắp các thế giới khác mười phương chịu thân bàng sanh gặp đủ các khổ tàn hại sợ hãi bức ngặt thảy. Nếu khi ba tai phá hoại các thế giới mười phương kia, kia nghiệp thiếu pháp dư thế chưa hết, chết rồi lại sanh lại trong thú bàng sanh thế giới Kham Nhẫn đây, từ một chỗ hiểm ác đến một chỗ hiểm ác, cho đến kiếp hỏa, kiếp thủy, kiếp phong chưa khởi,

những lại gặp đủ các khổ tàn hại sợ hãi bức ngặt thảy. Nếu khi ba tai phá hoại thế giới đây, kia nghiệp thiếu pháp dư thế chưa hết, chết rồi lại sanh trở lại các thế giới khác, trải khắp trong thú bàng sanh mười phương, rộng chịu nhiều khổ tuần hoàn như thế trải qua vô số kiếp!

Kia tội thiếu pháp, nghiệp thế mỏng dần, thoát khỏi thú bàng sanh đọa trong loài quý đỏi, trải nhiều trăm năm cho đến lâu nhiều trăm ngàn trăm ức muôn ức năm chịu đủ các khổ đỏi ốm tiều tụy khô khát thảy. Vì tội chưa hết, nên ở thế giới này từ một nước quý đỏi đến một nước quý đỏi cho đến kiếp hỏa, kiếp thủy, kiếp phong chưa khởi, những lại chịu đủ các khổ đỏi ốm tiều tụy khô khát thảy. Nếu khi ba tai phá hoại thế giới này, kia nghiệp thiếu pháp dư thế chưa hết, chết rồi chuyển sanh thế giới phương khác cùng đồng loại này trong thú quý đỏi, trải nhiều trăm năm cho đến lâu nhiều trăm ngàn trăm ức muôn ức năm chịu đủ các khổ đỏi ốm tiều tụy khô khát thảy. Vì tội chưa hết nên ở thế giới khác từ một nước quý đỏi đến một nước quý đỏi cho đến kiếp hỏa, kiếp thủy, kiếp phong chưa khởi, những lại chịu đủ các khổ đỏi ốm tiều tụy khô khát thảy. Nếu khi ba tai phá hoại thế giới kia, kia nghiệp thiếu pháp dư thế chưa hết, chết rồi chuyển sanh các thế giới khác nữa, cùng đồng loại này trong

thú quý đỏi trái nhiều trăm năm cho đến lâu nhiều trăm ngàn trăm ức muôn ức năm chịu đủ các khổ đỏi ốm tiêu tụy khô khát. Vì tội chưa hết nên ở các thế giới khác, từ một nước quý đỏi đến một nước quý đỏi cho đến kiếp hỏa, kiếp thủy, kiếp phong chưa khởi, những lại chịu đủ các khổ đỏi ốm tiêu tụy khô khát thấy. Lần nữa như thế trải khắp ở trong cõi quý đỏi các thế giới mười phương, chịu đủ các khổ đỏi ốm tiêu tụy khô khát thấy. Nếu khi ba tai phá hoại các thế giới mười phương kia, kia nghiệp thiếu pháp dư thế chưa hết, chết rồi lại sanh lại trong thú quý đỏi cõi Kham Nhẫn này, từ một nước quý đỏi đến một nước quý đỏi cho đến kiếp hỏa, kiếp thủy, kiếp phong chưa khởi, những lại chịu đủ các khổ đỏi ốm tiêu tụy khô khát thấy. Nếu khi ba tai phá hoại thế giới này, kia nghiệp thiếu pháp dư thế chưa hết, chết rồi lại sanh các thế giới khác, trải khắp trong thú quý đỏi mười phương rộng chịu nhiều khổ vòng quanh như thế trải vô số kiếp!

Kia nghiệp thiếu pháp dư thế sắp hết, thoát khỏi cõi quý đỏi sanh đến trong người. Mặc dù được làm người mà ở hạ tiện. Nghĩa là hoặc sanh ở nhà mù điếc từ bụng mẹ, hoặc nhà làm thuê mướn, hoặc nhà gánh thầy chết, hoặc nhà hàng thịt, hoặc nhà bắt cá thợ săn, hoặc nhà thợ thuyền, hoặc nhà mua

vui người, hoặc nhà tà kiến, hoặc những nhà bỉ ổi uế tạp ác luật nghi, hoặc thọ tám thân không mắt, không tai, không mũi, không lưỡi, không tay, không chân, đui mù điếc ngọng, ung thư hủ lác, phong cuồng điên khùng, tàn tật gù lưng, lùn xấu, cụt tay cụt chân, các căn khuyết thiếu, da đen tiêu tụy, ngoa ngôn ngu ngốc không biết gì hết. Có ra làm việc gì, người đều khinh chê. Hoặc sanh ở chỗ nào chẳng nghe danh Phật, danh Pháp, danh Tăng, danh Bồ-tát, danh Độc giác. Hoặc lại sanh thế giới u ám hằng không ngày đêm chẳng thấy ánh sáng. Chỗ ở hiểm xấu, uế ác độc hại. Sở dĩ vì sao? Vì kia nghiệp thiếu pháp gây làm lớn cực sâu nặng vậy, nên chịu đầy đủ khổ quả chẳng thể ưa muốn như thế thấy. Phẩm loại lắm nhiều khó thể nói hết. Nếu muốn nói đủ cùng kiếp chẳng tận.

Bấy giờ, Xá-lợi-tử thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Kia đã gây làm thêm lớn nặng cảm nghiệp thiếu Chánh pháp, cùng năm nghiệp vô gián, có thể nói tương tự chẳng?

Phật bảo: Xá-lợi-tử! Cảm nghiệp thiếu pháp rất cực thô trọng chẳng thể đem sánh năm nghiệp vô gián. Nghĩa là kia nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm tức thì chống nghịch, bài báng hủy chê nói lời như vậy: “Chẳng phải Phật sở thuyết, chẳng pháp chẳng luật, chẳng phải Đại Sư dạy, chúng ta

đổi đây chẳng nên tin học”. Người báng pháp này tự báng Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng dạy người báng, tự hoại nơi thân cũng khiến người hoại, tự uống thuốc độc cũng khiến người uống, tự mất quả vui giải thoát sanh trời cũng khiến người mất, tự đem tâm thân đến lửa địa ngục cũng khiến người đến, tự chẳng tin hiểu Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm cũng dạy người khác khiến chẳng tin hiểu, tự chìm biển khổ cũng lôi người chìm theo.

Xá-lợi-tử! Ta đổi Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thế hãy chẳng muốn cho kẻ báng Chánh pháp nghe nơi danh tự huông vì kia thuyết. Xá-lợi-tử! Kẻ báng Chánh pháp Ta hãy chẳng cho các thiện nam tử trụ Bồ-tát thừa nghe danh tự kia huông là mắt thấy, đâu cho ở chung. Vì có sao? Xá-lợi-tử! Các kẻ bài báng Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm phải biết kia tên kẻ hoại Chánh pháp, đọa loài đen tối như ốc trâu uế, tự dơ dơ người như đồng phân hôi thối. Nếu có tin dùng lời kẻ hoại pháp cũng chịu đại khổ như trước đã nói. Xá-lợi-tử! Các kẻ phá hoại Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, phải biết loại ấy tức là địa ngục, bàng sanh, quỷ giới, quyết định sẽ chịu đại khổ cực trọng mãnh liệt không ngăn mé. Vậy nên kẻ trí chẳng nên hủy báng Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm.

Khi ấy, Xá-lợi-tử lại thưa Phật rằng: Duyên nào Như Lai chỉ nói kể hoại Chánh pháp đọa đạ địa ngục, bàng sanh, quý giới chịu khổ lâu đời như thế mà chẳng nói thân lượng hình mạo kia?

Phật bảo: Xá-lợi-tử! Thôi, chẳng nên nói hình lượng kể hoại Chánh pháp đời sau phải chịu ác thú. Sở dĩ vì sao? Nếu Ta nói đủ hình lượng thú kia, nó nghe kinh sợ đến phải mưa máu nóng, gây chết mất mạng, hoặc khổ gần chết, tâm vội rầu đau như trúng tên độc, thân khô héo dần như ma dứt gốc. Sợ kia nghe nói kể báng Chánh pháp phải chịu khổ thân rất xấu như thế, tự luống kinh hoàng chết mất thân mạng. Ta thương xót kia nên chẳng vì người nói.

Xá-lợi-tử thưa: Cúi xin Phật nói ác hình lượng kia, làm lời minh giới đời sau, khiến biết báng pháp sẽ chịu khổ lớn, chẳng gây tội đây.

Phật bảo: Xá-lợi-tử! Ta trước đã nói đủ làm minh giới, nghĩa là các thiện nam tử đời sau nghe Ta đã nói nghiệp hoại Chánh pháp, gây làm thêm lớn đến cực đầy đủ đọa đạ địa ngục, bàng sanh, quý giới. Trong mỗi mỗi thú chịu khổ lâu đời, đủ tự giữ gìn, chẳng hủy báng Chánh pháp.

Khi ấy, Xá-lợi-tử liền thưa Phật rằng: Ngưỡng mong Thế Tôn, cúi xin Thiện Thệ! Đời sau tự loại

các thiện nam tử thấy, nghe Phật nói trước nghiệp hoại Chánh pháp, cầm khổ lâu đời đủ làm minh giới, thà bỏ thân mạng quyết chẳng báng pháp, chớ khiến ta đời sau phải chịu khổ ấy.

Bấy giờ, Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Nếu có các thiện nam tử thấy thông minh nghe Phật đã thuyết người báng Chánh pháp phải ở đời sau chịu lâu trọng khổ, nên khéo giữ hộ nghiệp thân ngữ ý, chớ đối Chánh pháp bài báng hủy hoại đọa ba ác thú chịu khổ lâu kiếp, ở thời lâu xa chẳng thấy chư Phật, chẳng nghe Chánh pháp, chẳng gặp Tăng bảo, chẳng được sanh ở cõi nước có Phật. Mặc dù sanh thú người mà bị hèn kém bần cùng, xấu xí ngoan ngu, thân thể chẳng đủ các căn, nói ra lời gì người chẳng tin chịu.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Gây làm thêm lớn cảm nghiệp thiếu pháp đâu chẳng bởi thói quen nghiệp ác ngữ ư?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Thật do thói quen nghiệp ác ngữ, nên gây làm thêm lớn cảm nghiệp thiếu pháp. Ở trong Chánh pháp Tỳ-nại-da của Ta sẽ có các kẻ ngu si xuất gia. Mặc dù kia xưng Ta lấy làm Đại Sư, mà đối Ta thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm bài báng hủy hoại. Thiện Hiện phải biết: Nếu có kẻ báng hủy Bát-nhã

Ba-la-mật-đa sâu thẳm thời là báng hủy chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Nếu có báng hủy chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề thời là báng hủy Nhất thiết trí trí chư Phật ba đời. Nếu có báng hủy Nhất thiết trí trí chư Phật ba đời thời là báng hủy Phật, Pháp, Tăng bảo. Nếu có báng hủy Phật, Pháp, Tăng bảo thời sẽ báng hủy chánh kiến thế gian. Nếu sẽ báng hủy chánh kiến thế gian thời sẽ báng hủy Bồ thí thấy sáu Ba-la-mật-đa, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Kia bởi báng hủy các khối công đức thời bèn thu nhận vô lượng vô số vô biên tội nghiệp. Bởi kia thu nhận vô lượng vô số vô biên tội nghiệp thời bèn thu nhận tất cả địa ngục, bàng sanh, quỷ giới và đại khổ trong thú người vô lượng vô số vô biên.

Bấy giờ, Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Người ngu si kia vì mấy nhân duyên mà báng hủy Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như vậy?

Phật bảo: Thiện Hiện! Do bốn nhân duyên. Những gì là bốn? Một là bị các gió tà ma quạt đến mê lầm vậy; hai là vì đối pháp thẳm sâu chẳng tin hiểu vậy; ba là vì chẳng siêng tinh tiến, say đắm năm uẩn, bị các ác tri thức thu nhận vậy; bốn là vì lòng nhiều giận dữ, ưa làm ác pháp, thích tự cất cao, khinh chê người vậy. Người ngu si kia bởi đủ bốn

nhân duyên như thế nên báng hủy Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như vậy. Báng hủy Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thế, bởi đây đời sau chịu các khổ lớn.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Các người ngu si chẳng siêng tinh tiến, bị ác tri thức thu nhận, chưa trông căn lành, đủ các ác hành, đối Phật đã thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm thật khó tin hiểu? Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế, sâu thẳm thế nào mà khó tin khó hiểu?

Phật bảo: Thiện Hiện! Sắc cho đến thức chẳng buộc chẳng mở. Vì có sao? Vì tánh sắc cho đến thức vô sở hữu làm tự tánh sắc thấy vậy. Như vậy cho đến nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng buộc chẳng mở. Vì có sao? Vì tánh nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí vô sở hữu làm tự tánh nhất thiết trí thấy vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Sắc cho đến thức thời trước sau giữa chẳng buộc chẳng mở. Vì có sao? Vì tánh sắc cho đến thức thời trước sau giữa vô sở hữu làm tự tánh sắc thấy thời trước sau giữa vậy. Như vậy cho đến nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết

tướng trí thời trước sau giữa chẳng buộc chẳng mở. Vì có sao? Vì tánh nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thời trước sau giữa vô sở hữu làm tự tánh nhất thiết trí thủy thời trước sau giữa vậy.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Kẻ chẳng siêng tinh tiến, chưa trồng căn lành, đủ căn chẳng lành, bợn ác thu lấy, lười nhác hạng nặng, hành theo sức ma, tinh tiến yếu ớt, mất nhớ ác huệ đối Phật đã thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm thật khó tin hiểu.

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Sở dĩ vì sao? Thiện Hiện! Sắc thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức sắc thanh tịnh. Vì có sao? Vì sắc này thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không dứt vậy. Như vậy cho đến chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề thanh tịnh tức quả thanh tịnh; quả thanh tịnh tức chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề thanh tịnh. Vì có sao? Vì chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề này thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Sắc thanh tịnh tức Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh. Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức sắc thanh tịnh. Vì có sao? Vì sắc

thanh tịnh này cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không dứt vậy. Như vậy cho đến nhất thiết tướng trí thanh tịnh tức Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh. Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức nhất thiết tướng trí thanh tịnh. Vì có sao? Vì nhất thiết tướng trí này thanh tịnh cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Sắc thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức sắc thanh tịnh. Vì có sao? Vì sắc này thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không dứt vậy. Như vậy cho đến nhất thiết tướng trí thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức nhất thiết tướng trí thanh tịnh. Vì có sao? Vì nhất thiết tướng trí này thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Chẳng hai thanh tịnh tức sắc thanh tịnh. Sắc thanh tịnh tức chẳng hai thanh tịnh. Vì có sao? Vì chẳng hai này thanh tịnh cùng sắc thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không dứt vậy. Như vậy cho đến chẳng hai thanh tịnh tức nhất thiết tướng trí thanh tịnh. Nhất

thiết tướng trí thanh tịnh tức chẳng hai thanh tịnh. Vì có sao? Vì chẳng hai này thanh tịnh cùng nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ngã cho đến kiến giả thanh tịnh tức sắc thanh tịnh. Sắc thanh tịnh tức ngã cho đến kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Vì ngã cho đến kiến giả này thanh tịnh cùng sắc thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không dứt vậy. Như vậy cho đến ngã cho đến kiến giả thanh tịnh tức nhất thiết tướng trí thanh tịnh. Nhất thiết tướng trí thanh tịnh tức ngã cho đến kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Vì ngã cho đến kiến giả này thanh tịnh cùng nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tham sân si thanh tịnh tức sắc thanh tịnh. Sắc thanh tịnh tức tham sân si thanh tịnh. Vì có sao? Vì tham sân si này thanh tịnh cùng sắc thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không dứt vậy. Như vậy cho đến tham sân si thanh tịnh tức nhất thiết tướng trí thanh tịnh. Nhất thiết tướng trí thanh tịnh tức tham sân si thanh tịnh. Vì có sao? Vì tham sân si này thanh tịnh cùng nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Sắc thanh tịnh nên thọ thanh tịnh. Thọ thanh tịnh nên sắc thanh tịnh. Vì có sao? Vì sắc này thanh tịnh cùng thọ thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không dứt vậy. Như vậy thọ thanh tịnh nên tướng thanh tịnh, tướng thanh tịnh nên thọ thanh tịnh. Lần nữa cho đến đạo tướng trí thanh tịnh nên nhất thiết tướng trí thanh tịnh, nhất thiết tướng trí thanh tịnh nên đạo tướng trí thanh tịnh. Vì có sao? Vì đạo tướng trí này thanh tịnh cùng nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh nên sắc thanh tịnh. Sắc thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh hoặc sắc thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không dứt vậy. Như vậy cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh nên nhất thiết tướng trí thanh tịnh. Nhất thiết tướng trí thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh, hoặc nhất thiết tướng trí thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không dứt vậy. Nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí thanh tịnh nên sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh nên Nhất

thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nhất thiết tướng trí thanh tịnh, hoặc sắc thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không dứt vậy. Như vậy cho đến nhất thiết tướng trí thanh tịnh nên đạo tướng trí thanh tịnh, đạo tướng trí thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nhất thiết tướng trí thanh tịnh, hoặc đạo tướng trí thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nhất thiết trí trí thanh tịnh nên sắc thanh tịnh. Sắc thanh tịnh nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh, hoặc sắc thanh tịnh, hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không dứt vậy. Như vậy cho đến Nhất thiết trí thanh tịnh nên nhất thiết tướng trí thanh tịnh, nhất thiết tướng trí thanh tịnh nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh, hoặc nhất thiết tướng trí thanh tịnh, hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không dứt vậy. Nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí thanh tịnh nên sắc thanh tịnh. Sắc thanh tịnh nên nhất thiết tướng trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh, hoặc sắc thanh tịnh, hoặc

nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không dứt vậy. Như vậy cho đến Nhất thiết trí trí thanh tịnh nên đạo tướng trí thanh tịnh. Đạo tướng trí thanh tịnh nên nhất thiết tướng trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh, hoặc đạo tướng trí thanh tịnh, hoặc nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Hữu vi thanh tịnh nên vô vi thanh tịnh, vô vi thanh tịnh nên hữu vi thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc hữu vi thanh tịnh, hoặc vô vi thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Quá khứ thanh tịnh nên vị lai hiện tại thanh tịnh, vị lai thanh tịnh nên quá khứ hiện tại thanh tịnh. Hiện tại thanh tịnh nên quá khứ vị lai thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc quá khứ thanh tịnh, hoặc vị lai thanh tịnh, hoặc hiện tại thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không dứt vậy.

HỘI THỨ BA

Phẩm
KHEN TỊNH
Thứ 11 - 1

Bấy giờ, Xá-lợi-tử thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Thanh tịnh như thế rất là sâu thẳm? Phật nói: Như vậy, vì rất ráo tịnh vậy.

Xá-lợi-tử thưa: Những pháp nào rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy rất là sâu thẳm? Phật bảo: Xá-lợi-tử! Sắc rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy rất là sâu thẳm, thọ tướng hành thức rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy rất là sâu thẳm. Như vậy cho đến nhất thiết trí rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy rất là sâu thẳm; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy rất là sâu thẳm.

Khi ấy, Xá-lợi-tử lại thưa Phật rằng: Thanh tịnh như thế rất là rõ ràng? Phật nói: Như vậy, vì rất ráo tịnh vậy.

Xá-lợi-tử thưa: Những pháp nào rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy rất là rõ ràng?

Phật bảo: Xá-lợi-tử! Bát-nhã Ba-la-mật-đa rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy rất là rõ ràng, cho đến Bồ thí Ba-la-mật-đa rất ráo tịnh nên nói thanh

tịnh ấy rất là rõ ràng. Như vậy cho đến nhất thiết trí rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy rất là rõ ràng; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy rất là rõ ràng.

Khi ấy, Xá-lợi-tử lại thưa Phật rằng: Thanh tịnh như thế chẳng chuyển chẳng nói? Phật nói: Như vậy, vì rất ráo tịnh vậy.

Xá-lợi-tử thưa: Những pháp nào rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy chẳng chuyển chẳng nói?

Phật bảo: Xá-lợi-tử! Sắc chẳng chuyển chẳng nói rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy chẳng chuyển chẳng nói. Như vậy cho đến nhất thiết tướng trí chẳng chuyển chẳng nói rất ráo tịnh, nên nói thanh tịnh ấy chẳng chuyển chẳng nói.

Khi ấy, Xá-lợi-tử lại thưa Phật rằng: Thanh tịnh như thế vốn không tạp nhiễm? Phật nói: Như vậy, vì rất ráo tịnh vậy.

Xá-lợi-tử thưa: Những pháp nào rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy vốn không tạp nhiễm?

Phật bảo: Xá-lợi-tử! Sắc rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy vốn không tạp nhiễm. Như vậy cho đến nhất thiết tướng trí rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy vốn không tạp nhiễm.

Khi ấy, Xá-lợi-tử lại thưa Phật rằng: Thanh tịnh như thế bản tánh sáng sạch? Phật nói: Như vậy, vì rất ráo tịnh vậy.

Xá-lợi-tử thưa: Những pháp nào rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy bản tánh sáng sạch?

Phật bảo: Xá-lợi-tử! Sắc rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy bản tánh sáng sạch. Như vậy cho đến nhất thiết tướng trí rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy bản tánh sáng sạch.

Khi ấy, Xá-lợi-tử lại thưa Phật rằng: Thanh tịnh như thế không đắc không hiện quán? Phật nói: Như vậy, vì rất ráo tịnh vậy.

Xá-lợi-tử thưa: Những pháp nào rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy không đắc không hiện quán?

Phật bảo: Xá-lợi-tử! Sắc bản tánh không, rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy không đắc không hiện quán. Như vậy cho đến nhất thiết tướng trí bản tánh không, rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy không đắc không hiện quán.

Khi ấy, Xá-lợi-tử lại thưa Phật rằng: Thanh tịnh như thế không sanh không hiện ra? Phật nói: Như vậy, vì rất ráo tịnh vậy.

Xá-lợi-tử thưa: Những pháp nào rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy không sanh không hiện ra?

Phật bảo: Xá-lợi-tử! Sắc vô sanh vô hiển rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy không sanh không hiện ra. Như vậy cho đến nhất thiết tướng trí vô sanh vô hiển rất ráo tịnh, nên nói thanh tịnh ấy không sanh không hiện ra.

Khi ấy, Xá-lợi-tử lại thưa Phật rằng: Thanh tịnh như thế chẳng sanh cõi Dục, chẳng sanh cõi Sắc, chẳng sanh cõi Vô sắc? Phật nói: Như vậy, vì rất ráo tịnh vậy.

Xá-lợi-tử thưa: Vì sao thanh tịnh như thế chẳng sanh cõi Dục, chẳng sanh cõi Sắc, chẳng sanh cõi Vô sắc?

Phật bảo: Xá-lợi-tử! Tự tánh ba cõi bất khả đắc, nên nói thanh tịnh ấy chẳng sanh cõi Dục, chẳng sanh cõi Sắc, chẳng sanh cõi Vô sắc.

Khi ấy, Xá-lợi-tử lại thưa Phật rằng: Thanh tịnh như thế bản tánh vô tri? Phật nói: Như vậy, vì rất ráo tịnh vậy.

Xá-lợi-tử thưa: Vì sao thanh tịnh như thế bản tánh vô tri? Phật bảo: Xá-lợi-tử! Vì tất cả pháp bản tánh ngu độn nên thanh tịnh như thế bản tánh vô tri.

Xá-lợi-tử thưa: Những pháp nào bản tánh vô tri nên nói thanh tịnh ấy bản tánh vô tri? Phật bảo:

Xá-lợi-tử! Sắc bản tánh vô tri, vì tự tướng không vậy, nên nói thanh tịnh ấy bản tánh vô tri. Như vậy cho đến nhất thiết tướng trí bản tánh vô tri, vì tự tướng không vậy nên nói thanh tịnh ấy bản tánh vô tri.

Khi ấy, Xá-lợi-tử lại thưa Phật rằng: Vì tất cả pháp bản tánh tịnh nên nói là thanh tịnh? Phật nói: Như vậy, vì tất cả pháp rốt ráo tịnh vậy.

Xá-lợi-tử thưa: Vì sao tất cả pháp bản tánh tịnh vậy, nên nói là thanh tịnh? Phật bảo: Xá-lợi-tử! Vì tất cả pháp bất khả đắc, nên bản tánh thanh tịnh nói là thanh tịnh.

Khi ấy, Xá-lợi-tử lại thưa Phật rằng: Như vậy Bát-nhã Ba-la-mật-đa đối Nhất thiết trí trí không ích không tổn? Phật nói: Như vậy, vì rốt ráo tịnh vậy.

Xá-lợi-tử thưa: Vì sao Bát-nhã Ba-la-mật-đa đối Nhất thiết trí trí không ích không tổn? Phật bảo: Xá-lợi-tử! Pháp giới thường trụ nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế đối Nhất thiết trí trí không ích không tổn.

Khi ấy, Xá-lợi-tử lại thưa Phật rằng: Như vậy Bát-nhã Ba-la-mật-đa bản tánh thanh tịnh đối tất cả pháp không sở nhiếp thọ? Phật nói: Như vậy, vì tất cả pháp rốt ráo tịnh vậy.

Xá-lợi-tử thưa: Vì sao Bát-nhã Ba-la-mật-đa bản tánh thanh tịnh đối tất cả pháp không sở nhiếp thọ? Phật bảo: Xá-lợi-tử! Pháp giới vắng lặng, không lay động vậy, nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thể bản tánh thanh tịnh đối tất cả pháp không sở nhiếp thọ.

Cụ thọ Thiện Hiện cũng thưa Phật rằng: Ngã thanh tịnh nên sắc thọ tướng hành thức cho đến pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả thanh tịnh? Phật nói: Như vậy, vì rất ráo tịnh vậy.

Bạch Thế Tôn! Duyên nào mà nói ngã thanh tịnh nên sắc thọ tướng hành thức cho đến pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả thanh tịnh là rất ráo tịnh? Thiện Hiện! Ngã vô sở hữu nên sắc thọ tướng hành thức cho đến pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả cũng vô sở hữu là rất ráo tịnh.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Ngã thanh tịnh nên quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề, tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề thanh tịnh? Phật nói: Như vậy, vì rất ráo tịnh vậy.

Bạch Thế Tôn! Duyên nào mà nói ngã thanh tịnh nên quả Dự lưu cho đến chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề thanh tịnh là rất ráo tịnh? Thiện Hiện! Ngã tự tướng không, nên quả Dự lưu cho đến

chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề cũng tự tướng không là rốt ráo tịnh.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Ngã thanh tịnh nên nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh? Phật nói: Như vậy, vì rốt ráo tịnh vậy.

Bạch Thế Tôn! Duyên nào mà nói ngã thanh tịnh nên nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh là rốt ráo tịnh? Thiện Hiện! Ngã vô tướng vô đắc, vô niệm vô tri nên nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng vô tướng vô đắc, vô niệm vô tri là rốt ráo tịnh.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Hai thanh tịnh nên không đắc không hiện quán? Phật nói: Như vậy, vì rốt ráo tịnh vậy.

Bạch Thế Tôn! Duyên nào mà nói hai thanh tịnh nên không đắc không hiện quán là rốt ráo tịnh? Thiện Hiện! Diên đảo sở khởi nhiễm tịnh không có, nên không đắc không hiện quán là rốt ráo tịnh.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Ngã vô biên nên sắc thọ tướng hành thức cho đến nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng vô biên? Phật nói: Như vậy, vì rốt ráo tịnh vậy.

Bạch Thế Tôn! Duyên nào mà nói ngã vô biên nên sắc thọ tướng hành thức cho đến nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng vô biên là rốt ráo tịnh? Thiện Hiện! Vì rốt ráo không, vô tế không vậy là rốt ráo tịnh.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát năng giác như thế, đây là Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy, vì rốt ráo tịnh vậy.

Bạch Thế Tôn! Duyên nào mà nói nếu Bồ-tát Ma-ha-tát năng giác như thế đây là Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tức rốt ráo tịnh vậy? Thiện Hiện! Do đây năng thành đạo tướng trí vậy.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng đắc bờ kia, chẳng đắc bờ đây, chẳng đắc giữa dòng, đây là Bồ-tát Ma-ha-tát Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm? Phật nói: Như vậy, vì rốt ráo tịnh vậy.

Bạch Thế Tôn! Duyên nào mà nói nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng đắc bờ kia, chẳng đắc bờ đây, chẳng đắc giữa dòng, đây là Bồ-tát Ma-ha-tát Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, tức rốt ráo tịnh vậy? Thiện Hiện! Vì pháp tánh bình đẳng ba đời vậy.

--- 000 ---